

Số: 06/2023/QĐCNTTLH

Châu Thành, ngày 27 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Hà Thị Ngọc B và anh Huỳnh Thanh T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc yêu cầu ly hôn của chị Hà Thị Ngọc B;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 01 năm 2023 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ *Người khởi kiện:* Chị Hà Thị Ngọc B, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Ấp Tân Th, xã Tân Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

+ *Người bị kiện:* Anh Huỳnh Thanh T, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Ấp Tân Th, xã Tân Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 01 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 01 năm 2023, cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân gia đình:* Chị Hà Thị Ngọc B và anh Huỳnh Thanh T đồng ý thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Có 02 con chung là Huỳnh Thị Thúy Q, sinh ngày 09/9/2003 và Huỳnh Hà Thanh Q, sinh ngày 28/01/2007. Chị B và anh T thỏa thuận:

+ Anh Huỳnh Thanh T được quyền nuôi con Huỳnh Hà Thanh Q sau khi ly hôn (hiện cháu Q đang sống với anh T).

+ Anh Huỳnh Thanh T tạm thời không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nên Tòa án không xem xét.

+ Anh Huỳnh Thanh T và các thành viên trong gia đình của anh T không được cản trở chị Hà Thị Ngọc B đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

+ Đối với Huỳnh Thị Thúy Q hiện đã trưởng thành, tự lao động sinh sống được, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

- *Về tài sản chung:* Chị B và anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

- *Về nợ chung:* Chị B và anh T xác định không có, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã Tân Phú, Châu Thành, ĐT;
- (Chứng nhận kết hôn số 188, ngày 07/11/2002);
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Châu Văn Bình